

TÁC ĐỘNG GIÁN TIẾP CỦA CHIẾN TRANH VÀ XUNG ĐỘT ĐẾN AN NINH KINH TẾ CỦA CÁC QUỐC GIA

★ TS ĐOÀN TRƯỜNG THỤ

Tạp chí Cộng sản

● **Tóm tắt:** Chiến tranh và xung đột không chỉ gây ra tổn thất trực tiếp cho các bên tham chiến mà còn tác động gián tiếp đến an ninh kinh tế của nhiều quốc gia khác trên thế giới. Mọi biến động ở một khu vực nhất định đều có tác động đến thương mại quốc tế, năng lượng, lương thực, vận tải biển, chuỗi cung ứng... Bài viết làm rõ những tác động gián tiếp của chiến tranh, xung đột, và đề xuất giải pháp nhằm tăng cường khả năng thích ứng và bảo đảm an ninh kinh tế quốc gia trong môi trường quốc tế đầy biến động hiện nay.

● **Từ khóa:** chiến tranh, xung đột; an ninh kinh tế.

Indirect impacts of war and conflict on national economic security

● **Abstract:** War and conflict not only cause direct losses to the involved parties but also exert indirect impacts on the economic security of many other nations around the world. Any upheaval in a particular region affects international trade, energy, food, maritime transport, supply chains, and so on. The article clarifies the indirect impacts of war and conflict, and proposes solutions to enhance adaptive capacity and ensure national economic security in today's highly volatile international environment.

● **Keywords:** war, conflict; economic security.

1. Mở đầu

Trong những thập niên gần đây, thế giới liên tục chứng kiến sự bùng phát của nhiều cuộc chiến tranh và xung đột vũ trang với mức độ và phạm vi khác nhau. Tại châu Âu, Chiến dịch quân sự đặc biệt của Nga tại Ukraine kéo dài từ đầu năm 2022 đến nay không chỉ làm thay đổi cục diện an ninh khu vực mà còn tác động mạnh đến kinh tế toàn cầu. Tại Trung Đông, các cuộc xung đột đã gây ra những tổn thất nghiêm trọng

và làm gia tăng nguy cơ bất ổn trong khu vực. Ở châu Phi, nhiều nước rơi vào vòng xoáy bạo lực, bất ổn chính trị và nội chiến triền miên. Ngoài ra, các cuộc xung đột vũ trang quy mô nhỏ hoặc tranh chấp lãnh thổ hay tình trạng bạo lực dai dẳng cũng đang gây ra những hệ lụy nặng nề. Đồng thời, cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc, đặc biệt là hai siêu cường Mỹ - Trung tiếp tục tạo ra những nguy cơ tiềm ẩn và đẩy nhiều khu vực vào trạng thái căng thẳng thường trực.

2. Nội dung

2.1. Tầm quan trọng của việc nhận diện điểm nóng xung đột và tác động gián tiếp

Tác động gián tiếp trong bối cảnh chiến tranh và xung đột là những ảnh hưởng kinh tế, chính trị, xã hội mà một quốc gia bị ảnh hưởng hoặc phải gánh chịu dù không trực tiếp tham chiến. Nói cách khác, đây là *hệ quả lan truyền từ các điểm nóng xung đột ra toàn cầu thông qua những kênh trung gian như thương mại quốc tế, đầu tư tài chính, thị trường năng lượng, lương thực, vận tải biển, hay dòng di cư, tị nạn*. Khi xuất hiện chiến tranh hay xung đột, không chỉ các quốc gia tham chiến bị thiệt hại mà những nước có quan hệ thương mại, phụ thuộc vào nguồn cung năng lượng, nguyên vật liệu hoặc thị trường tiêu thụ từ khu vực xung đột cũng sẽ chịu ảnh hưởng đáng kể. Như vậy, tác động gián tiếp chính là dạng ảnh hưởng xuyên biên giới, vượt khỏi phạm vi địa lý của chiến tranh và có khả năng làm biến đổi an ninh kinh tế của nhiều nước không tham gia trực tiếp vào cuộc xung đột.

Việc nhận diện tình hình các điểm nóng xung đột trên thế giới và lường trước những tác động gián tiếp của chiến tranh, xung đột có ý nghĩa rất quan trọng đối với các quốc gia trên thế giới trong việc đề ra đối sách phù hợp, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm, duy trì phát triển. Cụ thể:

Một là, giúp các quốc gia nhận diện rủi ro và mức độ dễ tổn thương. Trong bối cảnh gia tăng phụ thuộc lẫn nhau giữa các quốc gia trên thế giới như hiện nay, sự phụ thuộc vào năng lượng, lương thực, nguyên liệu hay thị trường quốc tế khiến nhiều nền kinh tế dễ bị tác động lan truyền. Nghiên cứu vấn đề này giúp các nước hiểu rõ vị trí của mình trong chuỗi giá trị toàn cầu và xác định được những mắt xích dễ bị ảnh hưởng.

Hai là, làm cơ sở xây dựng chính sách ứng phó kịp thời và hiệu quả. Khi nhận diện được các kênh tác động gián tiếp (thương mại, tài chính, logistics, di cư...), chính phủ các nước có thể chủ động đưa ra biện pháp, như đa dạng hóa nguồn cung, dự trữ chiến lược, kiểm soát lạm phát, ổn định tỷ giá, hay phát triển các hướng hợp tác kinh tế - an ninh mới.

Ba là, góp phần củng cố an ninh kinh tế đất nước và phát triển bền vững. Việc nhận diện không chỉ nhằm giảm thiểu thiệt hại trước mắt mà còn giúp các nước tăng cường khả năng tự cường kinh tế, nâng cao sức chống chịu trước khủng hoảng toàn cầu, đồng thời đóng góp vào việc xây dựng một trật tự kinh tế - chính trị ổn định và bền vững hơn.

2.2. Nhận diện các tác động gián tiếp của chiến tranh và xung đột

Thứ nhất, làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu. Khi chiến sự nổ ra ở những khu vực có vị trí quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu, các hoạt động khai thác, sản xuất và vận chuyển thường bị đình trệ hoặc đứt gãy, dẫn đến sự khan hiếm nguồn cung, kéo theo tăng giá và gây áp lực lạm phát cho nhiều nước vốn không tham gia trực tiếp vào cuộc xung đột. Chẳng hạn, Chiến dịch quân sự đặc biệt của Nga tại Ukraine đã khiến nguồn cung khí đốt và lúa mì toàn cầu bị thiếu hụt, làm nhiều nước châu Âu phải đối mặt với khủng hoảng năng lượng, trong khi hàng loạt quốc gia ở Trung Đông và châu Phi rơi vào tình trạng khủng hoảng an ninh lương thực. Tương tự, xung đột tại Trung Đông như ở Yemen và Israel - Palestine cũng gây ảnh hưởng đến các tuyến vận tải dầu mỏ và hàng hóa qua Biển Đỏ, khiến giá vận chuyển và chi phí năng lượng toàn cầu tăng mạnh.

Một số ví dụ về ảnh hưởng gián tiếp của chiến tranh, xung đột đến việc cung ứng

nguồn cung nguyên liệu chiến lược có thể kể đến:

Về năng lượng, Nga là một trong những nhà xuất khẩu dầu mỏ và khí đốt hàng đầu thế giới. Khi xung đột Nga - Ukraine nổ ra, Liên minh châu Âu cắt giảm nhập khẩu năng lượng từ Nga, khiến giá khí đốt tại châu Âu có thời điểm tăng gấp 5-7 lần so với trước xung đột. Các nước không tham chiến như Nhật Bản, Hàn Quốc hay Ấn Độ phải chi trả chi phí nhập khẩu năng lượng cao hơn, gây áp lực lớn đến cán cân thương mại và ngân sách quốc gia.

Về lương thực, Nga và Ukraine chiếm khoảng 30% lượng lúa mì xuất khẩu toàn cầu. Khi xung đột bùng phát, hoạt động xuất khẩu ngũ cốc qua Biển Đen bị đình trệ, khiến nhiều nước ở Trung Đông và châu Phi - vốn phụ thuộc nhập khẩu lúa mì từ hai nước này - đối diện nguy cơ khủng hoảng lương thực⁽¹⁾. Báo cáo của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hợp quốc (FAO) cho thấy, chỉ số giá lương thực toàn cầu trong tháng 8-2025 đã tăng thêm 2,1% so với tháng trước, đạt mức cao nhất kể từ giữa năm 2022⁽²⁾.

Về nguyên liệu chiến lược, Nga và Ukraine cũng là những nước xuất khẩu quan trọng về kim loại hiếm và phân bón (Nga cung cấp hơn 40% lượng phân kali trên thị trường thế giới). Khi xung đột xảy ra, giá phân bón toàn cầu tăng vọt, khiến nông dân ở nhiều nước Mỹ Latinh, châu Phi và châu Á gặp khó khăn trong sản xuất, đẩy giá nông sản lên cao.

Thứ hai, tác động đến logistics và vận tải quốc tế. Khi chiến sự diễn ra tại các khu vực có vị trí địa - kinh tế chiến lược, các tuyến đường biển và hành lang thương mại quốc tế thường trở thành mục tiêu tấn công hoặc bị phong tỏa, dẫn đến sự gián đoạn nghiêm trọng. Các hãng vận tải buộc phải thay đổi hải trình,

tăng cường biện pháp an ninh hoặc mua bảo hiểm với mức phí cao hơn, kéo theo chi phí logistics gia tăng.

Thực tế cho thấy, trong giai đoạn 2023-2024, tại khu vực Biển Đỏ, các cuộc tấn công nhằm vào tàu chở hàng tại khu vực này đã khiến nhiều tập đoàn vận tải lớn phải tránh kênh đào Suez và đi vòng qua mũi Hảo Vọng (Nam Phi), khiến thời gian vận chuyển kéo dài thêm 10-15 ngày, kéo theo chi phí nhiên liệu, bảo hiểm tăng mạnh. Giá cước container từ châu Á sang châu Âu tăng gấp 3-4 lần chỉ trong vài tháng, ảnh hưởng trực tiếp đến giá hàng hóa tại nhiều nước, dù không liên quan trực tiếp đến xung đột.

Thứ ba, chiến tranh và xung đột là nguyên nhân của tình trạng phân mảnh kinh tế, phân cực chính trị và ảnh hưởng tới hợp tác đa phương. Trong bối cảnh xung đột và chia rẽ, các nước buộc phải điều chỉnh quan hệ kinh tế, chính trị và ngoại giao theo các khối đối tác khác nhau, dẫn đến việc hình thành các tuyến kinh tế - chính trị phân cực, làm suy yếu tính thống nhất trong các cơ chế đa phương.

Chiến dịch quân sự đặc biệt của Nga vào Ukraine đã khiến các nước phương Tây áp đặt lệnh trừng phạt kinh tế đối với Nga, trong khi một số nước khác vẫn duy trì quan hệ thương mại với Nga. Hệ quả là thị trường toàn cầu bị phân mảnh, các cơ chế đa phương như WTO hay IMF phải đối mặt với thách thức trong việc duy trì tính trung lập và hiệu quả. Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) cho biết, đã thấy những dấu hiệu đầu tiên của tình trạng phân mảnh trong thương mại toàn cầu và chỉ ra rằng, kể từ cuộc chiến Nga - Ukraine, Mỹ, Trung Quốc và các đồng minh của hai bên đang ngày một tách rời nhau. Có thể hai bên sẽ tham gia vào một cuộc chiến thương mại lưỡng cực và mỗi khối sẽ đặt ra các quy tắc

riêng, bỏ qua các thỏa thuận đa phương. WTO cũng cảnh báo rằng, sự phân chia hoàn toàn thành hai khối đối đầu sẽ khiến kinh tế toàn cầu suy giảm 5%. Đáng chú ý, theo WTO, các nước đang phát triển phải chịu thiệt hại nặng nề nhất⁽³⁾.

Thứ tư, ảnh hưởng đến thị trường tài chính toàn cầu. Dòng vốn đầu tư quốc tế dịch chuyển hoặc rút khỏi các thị trường rủi ro khiến các nước ngoài cuộc phải đối mặt với áp lực trên thị trường tài chính. Với khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone), sau hàng loạt những lệnh trừng phạt mà EU áp lên Nga, khu vực này phải đối mặt với mức lạm phát chưa từng có là 9,2% vào năm 2022, cao gấp 3 lần so với mức lạm phát 2,9% năm 2021. Lạm phát trung bình của Nga cũng tăng từ 6,7% năm 2021 lên 11,9% năm 2022 (đỉnh điểm là 17,8% vào tháng 4-2022)⁽⁴⁾. Sự gián đoạn giao thương ở Biển Đỏ, cộng với tác động tiêu cực của xung đột Nga - Ukraine là một trong những nguyên nhân quan trọng khiến kinh tế khu vực châu Âu gặp rất nhiều khó khăn, tình hình kinh tế âm ảm, ngành sản xuất - đầu tàu kinh tế khu vực suy giảm rõ rệt.

Việt Nam cũng chịu ảnh hưởng không nhỏ từ xung đột này, áp lực lạm phát gia tăng rõ rệt, đe dọa mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô. Giá nguyên liệu đầu vào tăng khiến chi phí sản xuất của doanh nghiệp Việt Nam tăng trung bình 5-10%. Nhiều doanh nghiệp vận tải, logistics phải phụ thu phí nhiên liệu; nhà máy sản xuất nhựa, hóa chất, thép... hoạt động cầm chừng vì giá dầu và khí đốt cao. Trong năm 2022-2023, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã phải thắt chặt tiền tệ vừa phải (tăng lãi suất điều hành 2% vào cuối năm 2022) để kiểm soát lạm phát kỳ vọng⁽⁵⁾.

Ở Trung Đông, giá dầu và cước vận tải tăng mạnh đã làm lạm phát nhập khẩu tại nhiều

nước châu Phi và châu Á tăng cao, buộc ngân hàng trung ương một số nước phải nâng lãi suất để ổn định tiền tệ, đồng thời ảnh hưởng đến khả năng tiêu dùng và đầu tư trong nước.

Bên cạnh đó, chiến tranh và xung đột cũng gây ra bất ổn trên thị trường chứng khoán và tài chính toàn cầu. Xuất phát từ tình hình thực tế, nhà đầu tư quốc tế đánh giá rủi ro chính trị - an ninh tăng cao, dẫn đến biến động mạnh về giá cổ phiếu, trái phiếu và các tài sản tài chính khác, ngay cả ở những nước không tham chiến trực tiếp. Tâm lý e ngại rủi ro này thường khiến dòng vốn đầu tư rút khỏi các thị trường mới nổi, đồng thời làm gia tăng chi phí huy động vốn cho các doanh nghiệp và chính phủ.

Từ xung đột Nga - Ukraine, chỉ số chứng khoán toàn cầu sụt giảm trong những tuần đầu chiến tranh, dòng vốn rút khỏi thị trường Đông Âu và các nước phụ thuộc năng lượng từ Nga, khiến đồng nội tệ nhiều nước mất giá tạm thời và chi phí vay mượn quốc tế tăng. Xung đột ở Trung Đông cũng dẫn đến biến động mạnh trên thị trường năng lượng, tác động gián tiếp đến chỉ số chứng khoán và trái phiếu toàn cầu, đặc biệt là ở các nước nhập khẩu dầu lớn.

Thứ năm, tác động đến các vấn đề xã hội, môi trường và hỗ trợ quốc tế. Chiến tranh và xung đột làm gia tăng chênh lệch giàu - nghèo và tiềm ẩn nguy cơ bất ổn xã hội ở các nước không tham chiến trực tiếp. Khi giá năng lượng, lương thực và các nguyên liệu chiến lược tăng mạnh, ảnh hưởng nghiêm trọng đến chi phí sinh hoạt của người dân, đặc biệt là các nhóm dễ bị tổn thương. Trong khi đó, các doanh nghiệp lớn hoặc những nước có khả năng dự trữ và khai thác các nguồn lực chiến lược có thể duy trì lợi nhuận, dẫn đến khoảng cách giàu - nghèo càng nới rộng.

Có thể thấy, từ xung đột ở Trung Đông, bất ổn giá dầu và chi phí logistics tăng khiến chi phí sinh hoạt ở nhiều nước phụ thuộc vào nhập khẩu cũng tăng theo, dẫn đến áp lực xã hội, biểu tình hoặc bất ổn chính trị tại các nước có nền kinh tế yếu. Liên hợp quốc cảnh báo, hậu quả kinh tế của kịch bản xung đột lan rộng tại Trung Đông là rất nghiêm trọng. Nếu các bên không kiềm chế, để xảy ra một cuộc chiến tranh toàn diện trên quy mô lớn, thì nền kinh tế của các quốc gia trong khu vực và thế giới sẽ gánh chịu những tổn thất nặng nề⁽⁶⁾.

Chiến tranh và xung đột cũng tác động tiêu cực tới mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững của các nước không tham chiến trực tiếp. Khi giá năng lượng, lương thực và nguyên liệu tăng, các chính phủ và doanh nghiệp thường phải tập trung nguồn lực vào việc bảo đảm an ninh lương thực, năng lượng và ổn định kinh tế trước mắt, từ đó làm chậm hoặc tạm hoãn các dự án phát triển bền vững, năng lượng sạch và các sáng kiến xanh. Sự cộng hưởng cùng lúc của nhiều sức ép đa chiều, trong đó có chiến tranh, xung đột, sẽ ảnh hưởng tiêu cực tới nỗ lực chung của nhân loại để thúc đẩy phục hồi bền vững, tăng trưởng xanh và ứng phó với biến đổi khí hậu⁽⁷⁾.

Bên cạnh đó, dù ít được nhắc tới nhưng thực tế cho thấy một số quốc gia và tổ chức quốc tế buộc phải hỗ trợ hoặc trả nợ thay cho các nước bị chiến tranh tàn phá, nhằm duy trì ổn định kinh tế và tránh khủng hoảng khu vực. Khi một nước đang ở điểm nóng chiến tranh, xung đột nghiêm trọng, không thể thực hiện nghĩa vụ tài chính quốc tế, các tổ chức đa phương, quỹ viện trợ và các nước đồng minh thường phải đứng ra hỗ trợ thanh toán nợ hoặc cung cấp tín dụng khẩn cấp. Như đối với Ukraine, một số nước phương Tây và các tổ chức như IMF, Ngân

hàng Thế giới đã cung cấp gói hỗ trợ tài chính để giúp Ukraine duy trì hoạt động chi tiêu công, trả nợ và ổn định kinh tế, dù những nước này không tham chiến trực tiếp. Đối với các xung đột ở Trung Đông và châu Phi, khi Libya, Yemen hay Sudan rơi vào bất ổn, các nước láng giềng và các tổ chức quốc tế phải hỗ trợ thanh toán nợ, viện trợ ngân sách hoặc cung cấp tín dụng để hạn chế sụp đổ kinh tế và tác động lan ra khu vực.

Tất cả những yếu tố này tương tác với nhau, tạo thành một hiệu ứng dây chuyền, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tăng cường an ninh kinh tế và khả năng tự cường của các nước.

2.3. Hàm ý chính sách đối với Việt Nam

Thứ nhất, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô và an ninh năng lượng. Trước tác động gián tiếp từ chiến tranh, xung đột trên thế giới, Việt Nam cần tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, ổn định tỷ giá, tạo niềm tin cho doanh nghiệp và nhà đầu tư. Đồng thời, cần đẩy mạnh đa dạng hóa nguồn cung năng lượng, phát triển năng lượng tái tạo và dự trữ năng lượng chiến lược, giảm phụ thuộc vào nguồn năng lượng nhập khẩu từ các khu vực có khả năng biến động cao.

Thứ hai, xây dựng nền kinh tế tự chủ, giảm phụ thuộc bên ngoài. Bài học rút ra từ các xung đột quốc tế là tự chủ kinh tế là yếu tố cốt lõi của an ninh quốc gia. Việt Nam cần thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu xuất nhập khẩu theo hướng bền vững, phát triển công nghiệp hỗ trợ và hình thành chuỗi cung ứng nội địa mạnh. Việc phát triển kinh tế số, kinh tế tuần hoàn và đổi mới sáng tạo sẽ giúp Việt Nam tăng khả năng chống chịu trước các biến động bên ngoài.

Thứ ba, đa dạng hóa thị trường và nâng cao năng lực ngoại giao kinh tế. Việt Nam cần tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do

thể hệ mới như CPTPP, EVFTA, RCEP, mở rộng thị trường sang Trung Đông, Nam Á, châu Phi. Đồng thời, duy trì chính sách đối ngoại cân bằng, độc lập, tự chủ, bảo đảm lợi ích quốc gia - dân tộc là tối thượng. Bên cạnh đó, đẩy mạnh ngoại giao kinh tế nhằm tìm kiếm đối tác năng lượng, lương thực và đầu tư bền vững.

Thứ tư, nâng cao năng lực dự báo và quản trị rủi ro. Cần hình thành hệ thống cảnh báo sớm về an ninh kinh tế, kết nối giữa các cơ quan nhà nước, viện nghiên cứu và doanh nghiệp. Bên cạnh đó, việc xây dựng kịch bản ứng phó khủng hoảng (như gián đoạn thương mại, sụt giảm đầu tư, biến động tỷ giá) cần trở thành nhiệm vụ thường xuyên trong điều hành kinh tế vĩ mô.

Thứ năm, bảo đảm an ninh xã hội và an ninh con người. Nhà nước cần tăng cường chính sách an sinh, hỗ trợ nhóm dễ bị tổn thương, bảo đảm an ninh lương thực, việc làm và phúc lợi. Đồng thời, chú trọng truyền thông chiến lược, giữ ổn định tâm lý xã hội, tránh lan truyền các thông tin sai lệch, gây mất ổn định kinh tế - chính trị.

3. Kết luận

Nghiên cứu tác động gián tiếp của chiến tranh và xung đột đối với các quốc gia không tham chiến là một vấn đề có ý nghĩa chiến lược. Mặc dù không trực tiếp tham gia vào các cuộc xung đột, các quốc gia vẫn phải chịu những hệ quả đa chiều và phức tạp, mang tính chất lan tỏa trên nhiều lĩnh vực, nhất là an ninh kinh tế.

Tính chất phức tạp và khó dự báo của các tác động gián tiếp này đòi hỏi các quốc gia phải chủ động xây dựng các chiến lược ứng phó toàn diện, bao gồm tăng cường năng lực chống chịu, nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro và cải thiện cơ chế dự báo chiến lược. Đồng thời, hợp tác quốc tế trở thành một yếu tố quyết định, giúp chia sẻ thông tin, nguồn lực và kinh nghiệm, từ đó giảm

thiểu những rủi ro và củng cố ổn định chính trị, kinh tế - xã hội. Việc kết hợp giữa năng lực nội tại và hợp tác quốc tế không chỉ bảo đảm khả năng ứng phó trước mắt, mà còn tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của các quốc gia □

Ngày nhận bài: 21-10-2025;

Ngày bình duyệt: 18-12-2025;

Ngày duyệt đăng: 22-12-2025.

Email tác giả: doantruongthu.ips@gmail.com

(1) Xem: *Giá lúa mì - chỉ báo rủi ro của thị trường nông sản từ các cuộc xung đột chính trị*, Báo Nhân dân điện tử, ngày 24-04-2024, <https://nhandan.vn/>, truy cập ngày 16-9-2025.

(2) An Châu: *Giá lương thực thế giới leo thang*, Báo Sài Gòn Giải phóng Online, ngày 11-9-2025, <https://www.sggp.org.vn/>, truy cập ngày 16-9-2025.

(3) Tô Uyên: *Xung đột Nga - Ukraine khiến kinh tế toàn cầu phân cực, quy tắc thương mại đa phương bị đe dọa*, Thời báo Tài chính Việt Nam, ngày 25-02-2024, <https://thoibaotaichinhvietnam.vn>, truy cập ngày 16-9-2025.

(4) *Chiến sự Nga-Ukraine và những tác động tới kinh tế thế giới*, Bản tin Doanh nghiệp và Tự do hóa thương mại, Trung tâm WTO và hội nhập, <https://trungtamwto.vn>, truy cập ngày 16-9-2025.

(5) Lê Thị Tình: *Một số tác động của cuộc xung đột Nga - Ucraina đối với Việt Nam*, Tạp chí Lý luận chính trị điện tử, ngày 11-6-2025, <https://lyluanchinhtri.vn>, truy cập ngày 16-9-2025.

(6) Bảo Châu: *Xung đột gây tổn thất kinh tế nghiêm trọng*, Báo Nhân dân điện tử, ngày 24-8-2024, <https://nhandan.vn>, truy cập ngày 19-9-2025.

(7) Xem: Trần Chí Trung: *Cục diện thế giới năm 2022: Định hình trong bất định*, Tạp chí Cộng sản, ngày 03-4-2023, <https://www.tapchicongsan.org.vn>, truy cập ngày 20-9-2025.